| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN LẠC**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 14/2018/DS-ST
Ngày 07 tháng 5 năm 2018
"V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Lê Xuân Chinh

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Đỗ Hồng Phúc.

2. Ông Tạ Văn Đức.

***Thư ký phiên tòa***: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 65/2017/TLST-DS ngày 22/11/2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT

*Người đại diện theo uỷ quyền*: Ông Lê Hiền T-Trưởng Phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho Phòng an ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ-Khối tín dụng tiêu dùng-Ngân hàng TMCP V (V).

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9, Đoàn Văn B, phường A, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền lại*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 60, đường LD, phường LB, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

(Theo văn bản ủy quyền số: 209/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 20/9/2017)

*Bị đơn*: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn E, xã G, huyện Z, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/9/2017 và lời trình bày của người được ủy quyền lại của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Ngày 03 tháng 02 năm 2013 Ngân hàng TMCP V ký Hợp đồng tín dụng số: 20130203-129014-0001 với anh Nguyễn Quang H để cho anh H vay 14.200.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 5,15%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng anh H có trách nhiệm thanh toán tiền gốc và lãi là 22.113.000đồng, trả chậm trong vòng 18 tháng,17 tháng đầu mỗi tháng trả 1.230.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.203.000 đồng, trả vào ngày 03 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 03/3/2013. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh H đã trả cho Ngân hàng được 04 lần với tổng số tiền đã trả là 4.920.000 đồng. Kể từ ngày 20/9/2013 cho đến nay anh H không thanh toán một khoản tiền nào nữa cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Quang H phải trả số tiền nợ tính đến ngày xét xử 07/5/2018 tổng cộng là 17.193.000 đồng, trong đó tiền gốc là 12.045.744 đồng, tiền lãi là 5.147.256 đồng. Ngoài ra, đề nghị Tòa án buộc anh H phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi chậm trả kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Nguyễn Quang H không đến Tòa án để làm việc, nên không có lời khai của anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng, bảm đảm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về đường lối giải quyết vụ án: Hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng TMCP V với anh Nguyễn Quang H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH**:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên là Hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng TMCP V với anh Nguyễn Quang H phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng từ năm 2013. Do anh H vi phạm thỏa thuận trả nợ, nên ngày 20/9/2017 Ngân hàng có đơn khởi kiện. Xét thấy vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Vì vậy pháp luật được áp dụng để giải quyết vụ án là Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

2. Về sự vắng mặt của đương sự:

Anh Nguyễn Quang H là bị đơn cố tình không đến Tòa án để làm việc. Tòa án đã lấy lời khai của ông Nguyễn Xuân S là bố đẻ của anh H và xác minh tại Ủy ban nhân dân xã G, niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi anh H cư trú. Tại phiên tòa lần thứ hai anh H vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

3. Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, nhận thấy Ngân hàng TMCP V là tổ chức tín dụng được thực hiện các hoạt động huy động vốn và hoạt động tín dụng cho vay ngắn hạn, trung hạn, cho vay tiêu dùng... hoạt động tín dụng của Ngân hàng chịu sự điều chỉnh của Luật các Tổ chức tín dụng. Khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng quy định: "Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động Ngân hàng của Tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật". Ngân hàng TMCP V và anh H đã ký Hợp đồng tín dụng số: 20130203-129014-0001 ngày 03/02/2013, theo đó Ngân hàng cho anh H vay 14.200.000 đồng tiền gốc, theo lãi suất thỏa thuận, mục đích vay, hình thức, phương thức trả nợ như Ngân hàng trình bày là hợp pháp. Sau khi ký hợp đồng với Ngân hàng anh H trả nợ được 04 lần với số tiền là 4.920.000 đồng, nay còn nợ Ngân hàng tổng cộng gốc, lãi là 17.193.000 đồng. Nay Ngân hàng TMCP V đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Quang H phải trả nợ cho Ngân hàng tính đến ngày xét xử 07/5/2018 tổng cộng là 17.193.000 đồng, trong đó tiền gốc là 12.045.744 đồng, tiền lãi là 5.147.256 đồng.

Anh Nguyễn Quang H không đến Tòa án để khai báo, nhưng ông Nguyễn Xuân S là bố đẻ của anh H trình bày: Ông đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập của Tòa án gửi cho anh H. Tuy nhiên, anh H đi làm ăn cách đây khoảng 5 đến 6 tháng. Từ khi đi thỉnh thoảng anh có gọi điện về nhà khi thì nói ở Lào Cai, khi thì ở Sơn La, ông có thông báo cho anh H biết việc khởi kiện của Ngân hàng TMCP V, tuy nhiên, anh H chỉ nghe cho biết và không thể hiện ý kiến gì. Hiện anh H đang làm gì, ở đâu ông không biết.

Xét thấy anh Nguyễn Quang H còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền như Ngân hàng trình bày là đúng. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc về giải quyết vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

4.Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Nguyễn Quang H phải chịu án phí 5% giá trị tài sản tranh chấp là 17.193.000 đồng x 5% = 859.650 đồng (Làm tròn 859.000 đồng), vậy án phí phải chịu là 859.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH**:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc anh Nguyễn Quang H phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V 12.045.744 đồng tiền gốc và 5.147.256 đồng tiền lãi, tổng cộng là 17.193.000 đ (Mười bảy triệu một trăm chín ba nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP V có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu anh Nguyễn Quang H không tự nguyện thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V 420.000đ (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0001941 ngày 22 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.

Anh Nguyễn Quang H phải chịu 859.000đ (Tám trăm năm chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7a, 7b; 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Xuân Chinh**